| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH GIA L** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| _____ | _____ |

Bản án số: 23/2022/HS-PT
Ngày 11-5-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**----------**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA L**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Văn Bình
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Sinh
Bà Đinh Thị Như Ph

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh GIA L.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh GIA L tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh GIA L, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 24/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị Phi Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kb, tỉnh GIA L.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Thị Phi Ph;** sinh năm: 1980, tại huyện Tuy Ph, Bình Đ; Nơi ĐKNKTT: Tổ 59, khu vực 11, phường Đống Đ, thành phố Quy Nh, tỉnh Bình Đ; Trình độ học vấn: 8/12; Tiền án: có 01 tiền án về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; tiền sự: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Văn S và bà Đinh Thị C, có chồng là Võ Văn M (đều đã chết). Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 07/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Ngày 27/12/2020, Ph thuê phòng trọ số 104, Nhà nghỉ Tuấn Vũ, tổ dân phố 7, thị trấn Kb, huyện Kb, tỉnh GIA L để ở. Ngày 05/01/2021, Ph đi ra thị xã An Khê để giải quyết việc riêng. Do trước đây Ph còn nợ tiền của Võ Tấn P(thường gọi là Ph lát, sinh năm 1981, trú tại tổ 8, phường An P, thị xã An K) nhưng chưa trả, nên tối ngày 06/01/2021, khi biết Ph đang ở thị xã An Khê, Phát gọi điện thoại đòi tiền

Ph. Ph hẹn trong buổi tối ngày 06/01/2021 sẽ trả tiền cho Phát, khi nào có người chuyển tiền trả nợ Ph sẽ báo cho Phát biết. Sau đó, Ph sử dụng điện thoại liên lạc với nhiều người mượn tiền để trả nợ cho Ph, nhưng không mượn được. Ph nhắn tin qua Zalo trên điện thoại di động của Ph (tài khoản Zalo của Ph có tên "Trần Ph") với Lê Văn Bằng, sinh năm 1990 và Nguyễn Thị Tú Trinh, sinh năm 1995, sinh sống với nhau như vợ chồng tại thôn 6, xã Đông, huyện Kb, tỉnh GIA L (Bằng sử dụng tài khoản Zalo có tên "chuột Vàng") để hỏi mượn tiền nhưng Bằng và Trinh nói không có tiền. Ph tiếp tục nhờ Bằng và Trinh vay tiền giúp Ph để Ph trả cho Phát. Bằng và Trinh nói do đã khuya, không vay được tiền và hẹn đến sáng mai.

Sáng ngày 07/01/2021, B đi làm để điện thoại có đăng ký Zalo ở nhà để Trinh sử dụng. Ph tiếp tục nhắn tin cho Bằng và Trinh nhờ đi mượn tiền giúp Ph, Trinh trả lời không mượn được. Do Trinh biết Ph có bán ma túy đá nên Trinh nảy sinh ý định mua ma túy của Ph với giá rẻ để sử dụng. Trinh nhắn tin cho Ph nội dung "Trinh tìm người mua ma túy để Ph bán lấy tiền trả nợ", Ph nhắn lại nội dung "Góc tư 1500 nhen" có nghĩa Ph bán ¼ hộp ma túy đá (tương đương 1,25 gam) với giá 1.500.000 đồng. Ph hẹn từ từ để Ph giải quyết công việc xong rồi vào. Lúc này, Ph đang ở thị xã An Khê để tìm tiền trả nợ cho Phát, nhưng không có, nên Ph nói Trinh nhờ Bằng đi mượn dùm Ph 1.500.000 đồng. Trinh hỏi lại "gửi đâu", thì Ph nhắn tin số tài khoản của Phát cho Trinh (số tài khoản 040098737318 do Phát nhờ bạn gái tên Nguyễn Thị Bích Thương đứng tên mở tài khoản giúp Phát).

Sau đó, Trinh và Ph tiếp tục nhắn tin thỏa thuận giá cả mua bán ma túy, Trinh nhắn "C để nữa hộp 2tr" có nghĩa Trinh trả giá ma túy nửa hộp (tương đương 2,5gam) giá 2.000.000 đồng, Ph nhắn lại "gửi 1500 thôi" có nghĩa nói Trinh chuyển 1.500.000 đồng. Sau đó Ph nhắn "2300 Mình cân đủ số mà" có nghĩa Ph đòi bán ma túy giá 2.300.000 đồng/nửa hộp. Trinh nhắn lại "Tý can 2tr nói nửa hộp ok Lấy thêm 5x vô lấy jo e đi gủi 1500" có nghĩa Trinh nói Ph cân bán cho Trinh 2.000.000 đồng ma túy nhưng nói là nửa hộp, giờ Trinh đi gửi 1.500.000 đồng, còn 500.000 đồng Ph vào lấy. Ph nhắn lại nội dung "chỉ gửi 1.500.000 đồng thôi, chừng nào gửi xong nhắn tin, còn 500.000đồng để trả tiền xe". Sau khi thống nhất xong, Trinh đi đến điểm giao dịch Viettel tại tổ 3, thị trấn Kb do chị Trần Thị Lan, sinh năm 1983, trú tại tổ 3, thị trấn Kb đứng tên kinh doanh. Trinh đưa cho chị Lan 1.500.000 đồng, nhờ chị Lan chuyển tiền vào tài khoản của Phát. Chị Lan trừ tiền phí giao dịch 12.000 đồng và dùng tài khoản của điểm bán hàng của mình, mã số 1000721100 chuyển 1.488.000 đồng vào tài khoản số 040098737318 theo yêu cầu. Sau khi có thông báo đã chuyển tiền, Trinh chụp ảnh màn hình điện thoại của chị Lan gửi cho Ph, Ph đưa cho Phát xem, xác định đã chuyển 1.488.000 đồng vào tài khoản của Phát để trả nợ, Phát hỏi Ph số tiền còn lại khi nào trả, Ph hẹn 01 tuần sau sẽ trả.

Sau đó, Ph đã đón xe Taxi (không rõ biển kiểm soát và người điều khiển) đi vào huyện Kb, Trinh nhắn tin nói Ph vào thẳng nhà Trinh, thì Ph trả lời "Để vô cân đã chứ" rồi đi về Nhà nghỉ Tuấn Vũ và gọi điện báo cho Trinh biết để đến trả tiền xe taxi cho Ph và giao nhận ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Trinh đến Nhà nghỉ Tuấn V gặp Ph. Tr đã trả tiền Taxi 500.000 đồng rồi cùng Ph vào Nhà nghỉ. Ph lấy chìa khóa từ chủ Nhà nghỉ là bà Nguyễn Thị Huyên, sinh năm 1961, trú tại tổ 7, thị trấn Kb rồi mở cửa vào phòng số 104 đóng cửa lại. Ph nói Trinh đứng lên bàn gỗ lấy cho Ph cái cân điện tử để ở cạnh tường ô lấy ánh sáng trên cao bên trong phòng Nhà nghỉ, Ph đứng dưới đất giữ bàn để Trinh lấy cân. Lấy cân xong, Ph lấy gói ma túy đá từ trong túi nilon Ph mới mang vào phòng. Ph chia bớt số ma túy trong gói này ra 01 (một) gói nilon nhỏ (vỏ gói nilon do Ph tự làm từ trong bì đựng khẩu trang của Ph). Ph cân số ma túy còn lại trong gói lớn để bán cho Trinh theo thỏa thuận từ trước (Ph bán cho Trinh 2.000.000 đồng, gồm 1.500.000 đồng chuyển cho Phát và 500.000 đồng trả tiền Taxi). Lúc này, Ph chỉ cân lượng ma túy 1700 số cân điện tử (tương ứng 1,7 gam) để bán cho Trinh với giá 2.000.000 đồng. Trinh không đồng ý với lượng ma túy trên, Trinh yêu cầu Ph phải cân cho Trinh 2000 số cân điện tử (tương ứng 02 gam), Ph và Trinh không đồng ý với số lượng ma túy đã thỏa thuận, nên Trinh không mua ma túy của Ph nữa. Trinh nói Ph bán ma túy cho ai thì bán còn tiền thì trả lại cho Trinh sau, Ph đồng ý. Sau khi thống nhất xong, Trinh đi về, chỉ còn lại một mình Ph trong phòng số 104, Nhà nghỉ Tuấn Vũ.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kb phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trần Thị Phi Ph; Kiểm tra trong túi xách của Ph có 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 03 túi nilon trong suốt có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá), đã được niêm phong theo quy định, ký hiệu A.

Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ph tại phòng 104, Nhà nghĩ Tuấn Vũ đã phát hiện và tạm giữ:

- Tại vị trí trên tấm nệm giường ngủ sát vách phía Nam của phòng 104, phát hiện 01 (một) bao da màu đen, trong bao da có 01 (một) cân điện tử; 01(một) gói nilon trong suốt được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu B.

- Tại vị trí trên tấm nệm giường ngủ sát vách phía Nam của phòng 104, phát hiện 25 (hai mươi lăm) túi nilon trong suốt, 03 (ba) bật lửa, 01(một) kéo bằng kim loại.

- Tại vị trí trên tấm nệm giường ngủ sát vách phía Nam của phòng 104, phát hiện 01 (một) ống nhựa màu trắng, 01 (một) ống nhựa màu đen; 01 (một) dụng cụ bằng kim loại dài 14,3cm, một đầu nhọn, một đầu tù được đựng trong một hộp giấy, nhựa dài 19,3cm, rộng 5,5cm được niêm phong theo quy định, ký hiệu C.

- Tại vị trí kệ gỗ sát vách phía Tây của phòng 104, phát hiện và tạm giữ 01 (một) điện thoại OPPO màu đỏ.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kb đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 02/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GIA L, giám định:

-Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu A, B có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đen, 01 dụng cụ bằng kim loại trong gói niêm phong ký hiệu C có chứa chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? (BL số: 47).

* Tại kết luận giám định số: 72/KLGĐ, ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GIA L, kết luận:

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 03 gói nilon, trong bì thư ghi A niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4119 gam.

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon, trong bì thư ghi B niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,6577 gam.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đen và 01 đoạn kim loại (một đầu nhọn, một đầu tù) trong bì thư ghi C niêm phong gửi giám định: Không đủ yếu tố giám định.

* Kết quả xét nghiệm nước tiểu lúc 19 giờ 45 phút ngày 07/01/2021 tại Công an huyện Kb, kết luận: Trần Thị Phi Ph dương tính với ma túy đá nhóm Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong có 03 túi nilon trong suốt có chứa chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong theo quy định, ký hiệu A; 01 (một) gói nilon trong suốt được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu B; 01 (một) ống nhựa màu trắng, 01 (một) ống nhựa màu đen; 01 (một) dụng cụ bằng kim loại dài 14,3cm, một đầu nhọn, một đầu tù được đựng trong một hộp giấy, nhựa dài 19,3cm, rộng 5,5cm được niêm phong theo quy định, ký hiệu C. Ngày 15/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GIA L gửi lại: 03 gói niêm phong ký hiệu A, B, C mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GIA L.

- 01 (một) bao da màu đen, trong bao da có 01 cân điện tử.

- 25 (hai mươi lăm) túi nilon trong suốt, 03 bật lửa, 01 kéo bằng kim loại.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đỏ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Ngày 05/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Kb ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung (Quyết định số: 04/2021/HSST-QĐ) để bổ sung một số chứng cứ chứng minh chiếc túi xách chứa ma túy khi bắt quả tang là của Trần Thị Phi Ph và làm rõ hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" của đối tượng Trần Thị Tú Trinh và hành vi "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" của Nguyễn Mạnh G và Trần Thị Phi Ph. Ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kb đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kb để điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án. Quá trình điều tra bổ sung xác định.

Trong thời gian Ph thuê phòng 104 tại Nhà nghỉ Tuấn Vũ, bà Nguyễn Thị Huyên là người quản lý chìa khóa. Khi Ph đi ra ngoài thì gửi lại chìa khóa cho bà tại quầy Lễ tân và trong thời gian Ph thuê phòng, nhân viên Nhà nghỉ không vào phòng của Ph. Vào chiều ngày 07/01/2021, khi đến quầy Lễ tân lấy chìa khóa phòng, Ph mang theo một túi nilon màu trắng, một túi xách tay bằng da màu nâu. Kết quả kiểm tra dữ liệu điện tử cũng xác định vào chiều ngày 07/01/2021, khi đi vào nhà nghỉ, Ph xách trên tay (tay trái) một túi nilon màu trắng và một túi xách tay bằng da màu nâu.

Làm việc với Nguyễn Mạnh Giang, Giang khai nhận trước đó Ph đã lấy một gói ma túy đá từ trong túi xách tay của Ph ra để Ph và Giang sử dụng. Chiếc túi xách có đặc điểm bằng da màu nâu, có quai rộng khoảng 01cm, kích thước túi khoảng (10x20)cm, trên túi có các họa tiết màu vàng, trắng, đỏ, đen. Giang xác định đó là chiếc túi xách Ph sử dụng để đựng các vật dụng cá nhân nhỏ mà Ph luôn mang theo bên người. Do vậy, có đủ chứng cứ để chứng minh chiếc túi xách có chứa ma túy khi tiến hành bắt quả tang là túi xách của Ph thường sử dụng, khi đi vào Nhà nghỉ Tuấn Vũ vào chiều ngày 07/01/2021, Ph đã mang chiếc túi xách chứa ma túy vào phòng 104, Nhà nghỉ Tuấn Vũ.

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 04/01/2022, VKSND huyện Kb, tỉnh GIA L đã truy tố bị cáo Trần Thị Phi Ph về tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS).

**2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:**

Tại bản án hình sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kb, tỉnh GIA L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Phi Ph** phạm tội*:* "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Phi Ph 05 *(năm)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 07/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

**3. Kháng cáo của bị cáo**

Trong thời hạn luật định, bị cáo Trần Thị Phi Phương kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kb, tỉnh GIA L.

**4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:**

***4.1 Bị cáo Trần Thị Phi Ph trình bày:*** Bị cáo không thừa nhận ma túy, các đồ vật công an thu giữ trong ví và trong phòng trọ bị cáo thuê là của bị cáo. Về tội danh bị cáo chỉ thừa nhận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" không thừa nhận phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đối với mức án Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là quá nặng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

***4.2 Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*** Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Ph.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Phi Ph không thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của người làm chứng chị Nguyễn Thị Tú Tr thì giữa bị cáo Ph và Trinh có nhắn tin thỏa thuận mua bán ma túy với nhau là thật chứ không phải để lừa Bằng lấy tiền trả tiền taxi như bị cáo khai tại phiên tòa; Anh Nguyễn Mạnh G khai bị cáo Ph có nhờ Giang mua túi kít để Ph phân chia ma túy, Ph và Giang có sử dụng ma túy của Ph; Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Kb đã thu giữ được 3,0696 gam ma túy loại Mathamphetamine trong ví của bị cáo cùng cùng các vật dụng có liên quan đến việc mua bán chất ma túy như cân điện tử, túi nilon trong suốt để phân chia ma túy….trong phòng trọ của bị cáo; Kết quả xét nghiệm nước tiểu của bị cáo vào ngày 07/01/2021 tại Công an huyện Kb kết luận bị cáo Ph dương tính với ma túy đá nhóm Mathamphetamine, cùng loại với ma túy có trong ví, phòng của bị cáo khi khám xét bắt quả tang; dữ liệu tin nhắn zalo, lời khai của bị cáo khẳng định bị cáo Ph đã nhắn tin với zalo có tên "chuột Vàng" (Lê Văn Bằng và Nguyễn Thị Tú Tr sử dụng) để mua bán trái phép chất ma túy. Từ những tài liệu, chứng cứ trên đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 07/01/2021, bị cáo Ph liên lạc qua Zalo (điện thoại của bị cáo Ph) với Nguyễn Thị Tú Tr thỏa thuận việc mua bán ma túy. Bị cáo Ph đồng ý bán cho Trinh 2.000.000 đồng tiền ma túy đá và hẹn giao nhận tại thị trấn Kb. Trinh đã chuyển 1.500.000 đồng cho Phát theo yêu cầu của bị cáo Ph và để 500.000 đồng trả tiền xe taxi. Bị cáo mang ma túy, đến nhà nghỉ Tuấn Vũ để bán cho Trinh. Trong quá trình giao dịch việc mua bán thì giữa bị cáo Ph và Trinh đã không thống nhất được số lượng ma túy nên Trinh không đồng ý mua và đi về. Sau đó thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét và bắt quả tang.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị Phi Ph về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Phi Ph thì thấy rằng:

Bị cáo Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất kích thích, gây nghiện, việc lạm dụng là rất nguy hiểm, có thể dẫn đến hủy hoại sức khỏe, tinh thần, thoái hóa nhân cách, suy giảm khả năng lao động; là mối đe dọa lớn đến đời sống văn hóa tinh thần, trật tự xã hội; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, do đó thuộc sự quản lý, kiểm soát nghiêm ngặt của cơ quan quản lý nhà nước nhằm không gây nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải bị xử lý nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo không thành khẩn khai báo, không có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng không phát sinh thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để xem xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Phi Ph.

Vì kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị Phi Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

***Vì các lẽ trên,***

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kb, tỉnh GIA L về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Phi Ph **05** ***(năm)*** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 07/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị Phi Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh GIA L;
- TAND huyện Kb;
- Chi cục THADS huyện Kb;
- Trại tạm giam T20
- Công an huyện Kb;
- Bị cáo
- Lưu VT, THS, HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - chủ tọa phiên toà**

**Võ Văn Bình**